

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 338-KH/TU ngày 09/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Thực hiện Kế hoạch số 338-KH/TU ngày 09/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 338-KH/TU ngày 09/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là Kế hoạch), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 338-KH/TU ngày 09/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư; đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; phù hợp với nhu cầu người học, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm, tăng năng suất lao động, thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

- Các Sở, ban, ngành, các tổ chức Đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương và nội dung của Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, kịp thời, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; xác định việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, giải quyết

việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, rút ngắn tỷ lệ lao động qua đào tạo giữa khu vực nông thôn và thành thị.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2025-2030 đào tạo nghề cho 11.000 lao động nông thôn.
- Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 70%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 33% vào năm 2025.
- Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 80%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 45% vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và giới thiệu việc làm đối với lao động nông thôn; giáo dục, nâng cao nhận thức của xã hội, của nhân dân về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn; xác định đổi mới công tác tư vấn học nghề, đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước, sự chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài, giữ vị trí, vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, chú trọng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội,..; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để thông tin đầy đủ, kịp thời, sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đồng thời, tuyên truyền, quảng bá, nhân rộng những mô hình hay, điển hình tốt sau học nghề.

c) Công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn học nghề, hướng nghiệp phải được thực hiện sâu rộng, cán bộ tuyên truyền phải am hiểu chính sách, nắm được thông tin về đào tạo nghề và khả năng giải quyết việc làm sau học nghề để thông tin đầy đủ, kịp thời cho người lao động nông thôn. Chỉ khi người dân hiểu rõ, nhận thức đúng về đào tạo nghề trong việc nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho bản thân và gia đình thì họ mới tích cực tham gia học nghề.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính

trị - xã hội trong đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

a) Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu phải thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, tăng cường kiểm tra, giám sát, coi trọng chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với thị trường lao động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị; nhu cầu học nghề, việc làm của người dân, gắn với bảo tồn, phát huy không gian văn hóa, tiềm năng du lịch khu vực nông thôn; tổ chức đào tạo nghề gắn với mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, hướng tới chuyển dịch cơ cấu kinh tế, sản xuất lớn.

b) Rà soát, hoàn thiện bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; xây dựng các mô hình kết nối giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động ở từng địa phương; xây dựng chính sách đột phá trong phát triển nhân lực, cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn. Nghiên cứu đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ người học giáo dục nghề nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề cho người lao động, đặc biệt là lao động trong khu công nghiệp, bộ đội xuất ngũ, công an xuất ngũ, người cao tuổi còn đủ sức khỏe có nhu cầu tham gia thị trường lao động, gắn với thực hiện các chương trình phát triển kinh tế xã hội

c) Tiếp tục ưu tiên đào tạo nghề cho lao động thuộc diện đối tượng chính sách, người có công, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có đất thu hồi; quan tâm đào tạo nghề cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, khuyến khích hoạt động vừa tổ chức học nghề kết hợp học văn hóa phổ thông để nâng cao kiến thức văn hóa và nâng cao kỹ năng nghề cho học sinh, sinh viên trước khi tham gia thị trường lao động.

d) Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn. Phát huy vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, đẩy mạnh công tác vận động nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Tiếp tục đổi mới toàn diện, chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn; cập nhật nghề, chuẩn hóa nội dung đào tạo, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn, đáp ứng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh. Coi trọng thực hành, nhất là từ thực tiễn sản xuất, kinh doanh; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong tất cả các khâu của quá trình đào tạo. Nghiên cứu tổ

chức đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp theo hướng mở, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm từng đơn vị, địa phương, người học.

b) Phát huy tính chủ động của người học, gắn kết đào tạo nghề với học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập ở khu vực nông thôn, góp phần xây dựng giai cấp nông dân trên địa bàn tỉnh phát triển toàn diện, có ý chí, khát vọng xây dựng quê hương Ninh Thuận ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, có trình độ học vấn, năng lực đổi mới sáng tạo và tổ chức sản xuất tiên tiến, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tập trung đổi mới công tác hướng nghiệp, phân luồng trong giáo dục phổ thông phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư vấn nghề; tập trung đào tạo lại nguồn nhân lực nông thôn, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, gắn với bảo tồn, phát huy không gian văn hóa khu vực nông thôn, tận dụng lợi thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, góp phần xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại trên địa bàn tỉnh.

c) Thu hút các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập và ngoài công lập; trung tâm khuyến nông; doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại và các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ có đủ điều kiện tham gia hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tăng cường thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

d) Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp trong việc đào tạo nhân lực trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

4. Đẩy mạnh, tận dụng hiệu quả cơ hội Cách mạng công nghiệp lần thứ tư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Tập trung đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho người dân, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số khu vực nông thôn; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao; thúc đẩy tích hợp đa giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, phát huy lợi thế của các địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Tập trung xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển thị trường lao động theo hướng linh hoạt, hội nhập, hiệu quả, đồng bộ với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Huy động và xã hội hóa đầu tư, hỗ trợ cho đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển kinh tế tập thể khu vực nông thôn. Triển khai các chương trình, đề án đào tạo, đào tạo lại phục vụ chuyển đổi nghề cho người dân do biến đổi khí hậu và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Đối với lĩnh vực nông nghiệp, chú trọng đào tạo ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, đối với lĩnh vực phi nông nghiệp chủ yếu đào tạo theo yêu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh và đi làm việc ở nước ngoài.

5. Tăng cường nguồn lực hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề cho các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước, trong tổng chi ngân sách để đầu tư đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn của tỉnh. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ đào tạo cho lao động nông thôn, nhất là hỗ trợ về vốn, phương tiện sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, giới thiệu việc làm sau học nghề. Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nghề.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn vốn, nguồn viện trợ, tài trợ, cho công tác đào tạo nghề, nhất là ở những ngành, nghề, những nơi có điều kiện. Tiếp tục đầu tư đồng bộ, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề cho các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nhất là những nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, với công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

c) Thu hút các cơ sở có đủ điều kiện tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn, không phân biệt cơ sở công lập hay ngoài công lập. Khuyến khích, tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phát triển cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ các doanh nghiệp chủ động đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề cho người lao động.

6. Nâng cao hiệu quả đầu tư đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến; thường xuyên cập nhật, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ nhà giáo, các chuyên gia, người dạy nghề, trong đó ưu tiên cho đội ngũ đào tạo các ngành, nghề trọng điểm.

b) Thu hút các nhà khoa học, nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người lao động có tay nghề cao tại các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh, các trung tâm khuyến nông, lâm, ngư, nông dân sản xuất giỏi tham gia xây dựng chương trình, giáo trình, học liệu đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đổi mới và phát triển chương trình, giáo trình, học liệu đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo yêu cầu của doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động và nhu cầu của người học, thường xuyên cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án,

đề án, kế hoạch liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Nguồn tài trợ, huy động của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

a) Là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh; tiếp tục ưu tiên đào tạo nghề cho lao động thuộc diện đối tượng chính sách, người có công, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có đất thu hồi.

c) Chủ trì xây dựng danh mục nghề và mức chi phí đào tạo nghề đối với từng nghề.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận xây dựng các phóng sự, chuyên đề về giáo dục nghề nghiệp góp phần nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

đ) Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

2. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng danh mục và chi phí đào tạo nghề nông nghiệp.

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan triển khai các nội dung trong Kế hoạch; Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo, đài truyền hình tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả để tổ chức nhân rộng.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” phê duyệt tại Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ theo Kế hoạch số 3981/KH-UBND ngày 18/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tăng cường đổi mới nội dung giáo dục hướng nghiệp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục trong trường học; phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh phổ thông sau khi tốt nghiệp vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông phù hợp ngành nghề, đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với hoạt động khuyến khích vừa tổ chức học nghề kết hợp học văn hoá phổ thông để nâng cao kiến thức văn hoá và kỹ năng nghề cho học sinh, sinh viên trước khi tham gia thị trường lao động.

4. Sở Kế hoạch và đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất phân bổ kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh tham mưu kinh phí hỗ trợ thực hiện Kế hoạch theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện và phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí, hệ thống Đài Phát thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và tăng cường tuyên truyền trên mạng xã hội (Zalo, Facebook, Youtube,...) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền.

7. Các Sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể của mình đến cơ sở, hội viên, đoàn viên để biết và thực hiện.

b) Phổ biến, tuyên truyền, tư vấn học nghề, tham gia đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho đoàn viên, hội viên; biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

c) Tham gia giám sát việc thực hiện Chi thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư.

9. Ngân hàng chính sách xã hội

Hướng dẫn thực hiện cho vay đối với lao động nông thôn sau học nghề để giải quyết việc làm hoặc vay vốn để khởi nghiệp theo quy định.

10. UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương trong việc tổ chức đào tạo nguồn nhân lực gắn với bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, đồng thời gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế với công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

b) Giao nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị liên quan thực hiện quản lý nhà nước về đào tạo nghề nông nghiệp (xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với người lao động, tổ chức triển khai thực hiện, thanh tra, kiểm tra, giám sát, lồng ghép công tác đào tạo nghề nông nghiệp với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất) và thực hiện chế độ báo cáo kết quả theo quy định.

c) Kiện toàn và tăng cường công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại địa phương.

11. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật và theo Kế hoạch này.

b) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chuẩn hoá nội dung đào tạo; Chú trọng thực hành, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quá trình đào tạo.

c) Phát triển, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp có chất lượng, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực nông thôn có kỹ năng nghề, có trình độ để phát triển kinh tế xã hội.

12. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh

a) Phối hợp triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật và theo Kế hoạch này.

b) Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo cho người học, người lao động đáp ứng được nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

c) Cử người có đủ điều kiện hướng dẫn đào tạo, tham gia các hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Thông tin, báo cáo chính xác, kịp thời về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của đơn vị mình để phối hợp đào tạo nghề phù hợp.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan để xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã được phân công và theo nội dung kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, nhiệm vụ phát sinh thì kịp thời phản ánh và định kỳ trước ngày 15/11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động TBXH (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như mục V;
- VPUB: LĐ, VXNV;
- Lưu: VT, NVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên